

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng  
công trình Xây dựng nhà lớp học mầm non tại thôn Hợp Thành, xã Bình  
Lương, huyện Như Xuân**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH LƯƠNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung một số điều  
theo Luật số 30/2016/QH14, Luật 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật  
số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính Phủ quy  
định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định  
06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung  
về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định  
số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây  
dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ  
sung các Nghị định lĩnh vực quản lý nhà nước Bộ Xây dựng;

Căn cứ Công văn số 40/TB-CĐCS ngày 22/8/2024 của Tổng Công ty bảo  
hiểm BIDV v/v hỗ trợ kinh phí xây dựng lớp học cho học sinh mẫu giáo tại huyện  
Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Công văn số 2432/UBND-TCKH ngày 30/9/2024 của UBND huyện  
Như Xuân về việc thống nhất chủ trương xây dựng nhà lớp học mầm non tại thôn  
Làng Mài, xã Bình Lương; Công văn số 2947/UBND-TCKH ngày 18/11/2024 của  
UBND huyện Như Xuân về việc điều chỉnh địa điểm xây dựng nhà lớp mầm non tại  
xã Bình Lương, huyện Như Xuân;

Căn cứ Công văn số 176/KTHT-TĐ ngày 18/11/2024 của phòng Kinh tế và  
Hạ tầng, UBND huyện Như Xuân Về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo  
kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng nhà lớp học mầm non tại  
thôn Hợp Thành, xã Bình Lương, huyện Như Xuân

Xét đề nghị của Công chức Đại chính Xây dựng xã.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Xây  
dựng nhà lớp học mầm non tại thôn Hợp Thành, xã Bình Lương, huyện Như Xuân,  
với các nội dung sau:

**1. Tên công trình:** Xây dựng nhà lớp học mầm non tại thôn Hợp Thành, xã Bình Lương, huyện Như Xuân.

**2. Người quyết định đầu tư:** Chủ tịch xã Bình Lương (được ủy quyền từ Tổng Công ty bảo hiểm BIDV).

**3. Chủ đầu tư:** UBND xã Bình Lương (được ủy quyền từ Tổng Công ty bảo hiểm BIDV).

**4. Mục tiêu đầu tư:** Xây dựng nhà lớp học mầm non tại khu lẻ Hợp Thành, nâng cáo chất lượng cơ sở vật chất, đáp ứng nhu cầu của giáo viên và học sinh trường mầm non Bình Lương.

**5. Nhà thầu khảo sát, lập BC KTKT:** Công ty CP xây dựng các công trình và thương mại 36.

**6. Địa điểm xây dựng:** xã Bình Lương, huyện Như Xuân.

**7. Loại, nhóm, cấp công trình:**

- Nhóm dự án: Nhóm C;
- Loại công trình: Công trình dân dụng;
- Cấp công trình: Công trình cấp IV.

**8. Nội dung, quy mô đầu tư:**

**8.1. Giải pháp kiến trúc**

- Công trình được thiết kế mặt bằng công năng dạng hình chữ nhật bao gồm 01 phòng học, không gian sinh hoạt được liên kết nối tiếp thông thoáng với nhau, có sảnh chính kết hợp hành lang trước. Chiều cao nền nhà so với mặt đất 1,35m, Chiều cao tầng 1 (tính từ nền đến mặt trên sàn) 3,90 m, Chiều cao mái tôn (tính từ nền sàn mái đến đỉnh mái tôn) 2,1 m, Tổng chiều dài nhà tính theo hình chữ nhật 8,1 m, Chiều ngang nhà 11,1 m, Diện tích xây dựng 95 m<sup>2</sup>; Hướng giao thông chính theo phương ngang di chuyển theo hành lang; Phần lấy sáng và thông thoáng Cửa đi chính và cửa sổ lấy sáng là cửa nhôm hệ, kính an toàn dày 6.38mm;

- Hệ tường xây 220mm, 110 sử dụng gạch bê tông không nung, trát tường trong bằng VXM M50# dày 1,5cm, trát tường ngoài bằng VXM 75# dày 1,5 cm; Nền nhà lát gạch ceramic 500x500; Toàn bộ bề mặt trong, ngoài nhà được quét sơn 1 nước lót 2 hai nước màu, Chi tiết màu được thể hiện chi tiết ở bản vẽ kiến trúc; Mái xây tường thu hồi 2 đầu nhà 220mm VXM M50# có giằng BTCT đá 1x2 vxM 200# kết hợp hệ xà gồ thép hộp 40x80x2.1mm lợp tôn múi dày 0,4ly màu xanh; Sê nô lán VXM 75# tạo dốc 2% về phía ống thoát nước PVC: D90; Trần trong phòng bằng trần nhựa thả.

**8.2. Giải pháp kết cấu:**

- Phần móng: Móng là móng đơn BTCT mác 200, kết hợp với móng xây gạch dưới tường, trên móng gạch có hệ thống dầm giằng 220x400mm có tác dụng đỡ tường, chiều sâu đặt móng tính từ cốt 0.00 là -2,45m. Bê tông móng, dầm giằng sử dụng bê tông M200, cốt liệu đá 1x2. Cốt thép sử dụng cho móng dùng các loại

thép AI và AII. Tường móng xây gạch không nung VXM M75, lót móng bằng bê tông đá 4x6 VXM M100.

- Phần thân: Kết cấu nhà khung BTCT chịu lực. Hệ cột, dầm, sàn BTCT đá 1x2 mác M200 đổ tại chỗ; Tiết diện cột điển hình 220x220; tiết diện dầm điển hình: 220x300mm; sàn bê tông điển hình 100mm.

### **9. Tổng mức đầu tư, giá trị các khoản mục chi phí:**

**Tổng mức đầu tư (Chưa bao gồm thuế VAT): 409.078.000 đồng**

(Bằng chữ: Bốn trăm linh chín triệu, không trăm bảy tám nghìn đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	409.078.000	đồng
- Chi phí QLDA:	0	đồng
- Chi phí tư vấn:	0	đồng
- Chi phí khác:	0	đồng
- Chi dự phòng:	0	đồng

**10. Nguồn vốn:** Từ nguồn vốn tài trợ của Tổng Công ty bảo hiểm BIDV (tại Công văn số 40/TB-CĐCS ngày 22/8/2024 của Tổng Công ty bảo hiểm BIDV).

**11. Hình thức quản lý dự án:** Chủ đầu tư trực tiếp thực hiện quản lý dự án.

**12. Thời gian thực hiện:** Năm 2024.

**13. Các nội dung khác:** theo nội dung thẩm định của phòng Kinh tế và Hạ tầng tại báo cáo thẩm định số 176/KTHT-TĐ ngày 18/11/2024

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Công chức văn phòng, Công chức địa chính xây dựng, Công chức Kế toán, Hiệu trưởng Trường mầm non Bình Lương, các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- TTr Đảng ủy (bc);
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND xã;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Đức Tuấn**

**PHỤ BIỂU**  
**TỔNG MỨC ĐẦU TƯ CÔNG TRÌNH**  
**Công trình Xây dựng nhà lớp học mầm non tại thôn Hợp Thành, xã Bình Lương, huyện Như Xuân**  
*(Kèm theo Quyết định số 187/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND xã Bình Lương)*

STT	NỘI DUNG CHI PHÍ	Tỷ lệ %	Hệ số	CÁCH TÍNH	GIÁ TRỊ TRƯỚC THUẾ	THUẾ GTGT	GIÁ TRỊ SAU THUẾ	KÝ HIỆU
1	Chi phí xây dựng				409.077.650		409.078.000	Gxd
1.1	CHI PHÍ XÂY DỰNG		1	Theo bảng tổng hợp dự toán hạng mục	409.077.650		409.078.000	
2	Chi phí quản lý dự án							Gqlda
3	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng							Gtv
4	Chi phí khác							Gk
5	Chi phí dự phòng							Gdp
	Tổng cộng						409.078.000	Gxdct